

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày: 26/10/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lại Anh Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Đình Phúc** và bà **Nguyễn Thị Hoài**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **An Thị Hà Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Trọng N, sinh năm 1982 tại tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: **Trồng trọt**; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có bố đẻ: Không xác định và mẹ là bà Vũ Thị N1; Có vợ là Hà Thị N2 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2021 đến ngày 30/7/2021, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh **Nguyễn Văn M**.

+ Anh **Lê Văn T**.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/7/2021, Vũ Trọng N đi bộ từ nhà ra khu vực đường Quốc lộ 5 đi nhờ xe của một người nam giới không quen biết đến khu vực thị trấn K, huyện B, tỉnh H với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến

thị trấn K, N mua của một người nam giới không quen được 02 gói nilon màu trắng, một gói có kích thước khoảng (3,5x2,5)cm, một gói có kích thước khoảng (3,5x2)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá và 01 bộ coóng sử dụng ma túy đá làm từ vỏ chai nước với giá 500.000 đồng. N tìm bãi đất trống ở gần đó lấy một ít ma túy vừa mua cho vào bộ coóng để sử dụng rồi vứt bộ coóng lại (N không nhớ rõ địa điểm cụ thể). N cất 02 gói ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc sau đó đi bộ ra đường lớn đi nhờ xe của một người không quen về xã T, huyện T, tỉnh H1 thăm bạn tên là C. Đến xã T, N quên đường vào nhà C nên đã đi **nhờ** xe của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991 ở thôn T, xã T, huyện N, tỉnh H1 (là người đi đường, N không quen) để về nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực cổng Công ty GFT ở thôn T, xã T, huyện T, N xuống xe và dùng tay phải móc 02 gói ma túy đá trong túi quần cho vào giữa khe bàn chân phải và chiếc tông N đang đi thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ vật chứng: 01 gói nilon màu trắng kích thước (3,5x2,5) cm và 01 gói nilon màu trắng kích thước (3,5x2) cm bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Kết luận giám định số 418/KLGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Trọng N, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,227 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả 0,211 gam ma túy loại Methamphetamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Trọng N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ N quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng N từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2021.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Tịch thu cho tiêu hủy: **0,211 gam**

ma túy loại Methamphetamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số 418/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 27/7/2021, tại khu vực trước cổng Công ty GFT ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H1, Vũ Trọng N có hành vi cất giấu trái phép 0,227 gam ma túy, loại Methamphetamine ở khe bàn chân phải đang đi tông của N, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Như vậy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy tàng trữ 0,227 gam là trên mức khởi điểm phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều. Do vậy, HĐXX xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,211 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số 418/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương) là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu và tiêu hủy.

Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người bán ma túy cho N; anh Nguyễn Văn M cho N đi nhờ xe nhưng không biết việc N cất giấu ma túy trong người; N khai nhận ngày 27/7/2021 và trước đó đã có lần sử dụng ma túy nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo N phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vũ Trọng N** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vũ Trọng N 13 (mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,211 gam ma túy loại Methamphetamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật (đựng trong phong bì niêm phong số 418/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương). Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân